

BỘ CÔNG THƯƠNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1338/BSG - BKHTH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 11 năm 2016

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
Quý III năm 2016 tại BCTC hợp nhất
so với cùng kỳ năm trước

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Căn cứ khoản 4, Điều 11, Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin, Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn giải trình biến động lợi nhuận sau thuế Quý III năm 2016 tại BCTC hợp nhất so với cùng kỳ năm trước như sau:

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	Tăng giảm	Tỷ lệ
	1	2	3=1-2	4=3/2
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	7,077,499,036,344	5,750,590,040,024	1,326,908,996,319	23%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	4,443,768,129	5,862,623,105	(1,418,854,976)	-24%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	7,073,055,268,215	5,744,727,416,919	1,328,327,851,295	23%
4. Giá vốn hàng bán	5,119,230,107,585	3,768,167,838,403	1,351,062,269,182	36%
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	1,953,825,160,629	1,976,559,578,516	(22,734,417,887)	-1%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	381,868,081,563	109,243,858,502	272,624,223,061	250%
7. Chi phí tài chính	15,844,864,450	25,823,056,081	(9,978,191,631)	-39%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	62,461,694,903	17,904,747,471	44,556,947,432	249%
8. Phân lãi hoặc lỗ trong liên doanh, liên kết	1,684,845,834	121,532,531,362	(119,847,685,528)	-99%
9. Chi phí bán hàng	663,862,270,917	528,926,038,232	134,936,232,685	26%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	170,736,243,946	281,640,127,534	(110,903,883,588)	-39%
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	1,486,934,708,714	1,370,946,746,534	115,987,962,180	8%
12. Thu nhập khác	79,222,753,994	(24,741,533,815)	103,964,287,809	420%
13. Chi phí khác	40,184,310,532	19,492,205,200	20,692,105,331	106%
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	39,038,443,462	(44,233,739,015)	83,272,182,478	188%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	1,525,973,152,176	1,326,713,007,519	199,260,144,658	15%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	259,256,985,999	314,889,139,031	(55,632,153,031)	-18%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(6,240,265,566)	(51,548,684,653)	45,308,419,087	88%
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	1,272,956,431,743	1,063,372,553,141	209,583,878,602	20%



Nguyên nhân lợi nhuận sau thuế Quý III năm 2016 tăng 20% so với cùng kỳ năm trước do:

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ bia Sài Gòn các loại Quý III năm 2016 tăng 5% so với Quý III năm 2015.
- Doanh thu hoạt động tài chính Quý III năm 2016 tăng 250% so với Quý III năm 2015.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp Quý III năm 2016 giảm 39% so với Quý III năm 2015.
- Giá bán các mặt hàng bia năm 2016 có tăng so với năm 2015.

Trên đây là giải trình của Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn về việc thay đổi lợi nhuận sau thuế Quý III năm 2016 để báo cáo Ủy ban chứng khoán nhà nước và công bố thông tin theo quy định.

Trân trọng./.

TU. PHỤ TRÁCH BAN ĐIỀU HÀNH SABECO
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (đề b/c);
- Lưu: VT, Ban KHTH.



Nguyễn Minh An

